

NHỮNG NHÂN TỐ HẠN CHẾ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA HIỆP HỘI HỢP TÁC KHU VỰC NAM Á (SAARC) GIAI ĐOẠN 1985 - 2015

Dinh Thị Huệ¹

TÓM TẮT

Hiệp hội Hợp tác Khu vực Nam Á (South Asian Association for Regional Cooperation - SAARC) ra đời vào năm 1985. Suốt ba thập kỷ tồn tại và phát triển (1985 - 2015), SAARC đã có những nỗ lực đáng kể và đạt được một số kết quả khả quan trong nhiều lĩnh vực hợp tác giữa các quốc gia trong Hiệp hội. Tuy nhiên những kết quả đạt được chưa tương xứng với tiềm năng hợp tác. Có nhiều nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của Hiệp hội trong thời gian qua. Trong khuôn khổ của bài viết, chúng tôi muốn đề cập đến một số yếu tố nổi bật đã cản trở sự phát triển của Hiệp hội, là nguyên nhân góp phần làm cho SAARC chưa trở thành một tổ chức khu vực có ảnh hưởng đáng kể như một số tổ chức khác.

Từ khóa: SAARC, Nam Á, xung đột, Trung Quốc

1. Giới thiệu

Thế giới ngày nay đang trải qua giai đoạn bước ngoặt, những sự thay đổi diễn ra trên phạm vi toàn cầu nhằm đạt tới hòa bình và thịnh vượng có sự đóng góp vai trò của các tổ chức khu vực cũng như tổ chức quốc tế. Thành công của các quốc gia trên thế giới trong tình hình hiện nay không chỉ giới hạn ở năng lực bảo vệ đất nước hay sự thiết lập các tổ chức dân tộc duy nhất mà còn thể hiện khả năng thích ứng với xu thế khu vực hóa và toàn cầu hóa, thúc đẩy xuất khẩu, thu hút đầu tư và lao động có tay nghề, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các công ty xuyên quốc gia, có ảnh hưởng về mọi mặt đối với khu vực và toàn cầu. Do đó các tổ chức, hiệp hội khu vực nhanh chóng trở thành một phần quan trọng và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - chính trị thế giới. Trong điều kiện mới này, tầm quan trọng của các tổ chức khu vực cũng như chức năng của nó ngày càng được nâng cao.

Thành lập năm 1985, SAARC đóng vai trò quan trọng trong tiến trình hợp tác phát triển kinh tế, xã hội, tìm kiếm các giải pháp chung của các nước thành viên về vấn đề an ninh, chống khủng bố, phát triển kinh tế, phát triển nguồn nhân lực của các nước khu vực. Tám nước thành viên SAARC, gồm Afghanistan, Ấn Độ, Bangladesh, Bhutan, Maldives, Nepal, Sri Lanka, Pakistan có vị trí quan trọng trên bản đồ chính trị quốc tế. Sau ba thập kỷ hoạt động, SAARC đã có những bước tiến không nhỏ trong cơ cấu tổ chức, thành lập các trung tâm hoạt động chung cũng như thiết lập cơ chế hợp tác với các tổ chức quốc tế và khu vực. Tuy nhiên so với các tổ chức hợp tác khu vực khác, sự phát triển của SAARC còn gặp rất nhiều khó khăn, kết quả đạt được còn rất hạn chế. Xung đột khu vực, sự phát triển kinh tế không đồng đều giữa các quốc gia, nội chiến, chủ nghĩa khủng bố

¹Trường Đại học Đồng Nai
Email: dinhhuelstgdn@gmail.com

là một số trong rất nhiều nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của SAARC.

2. Hiệp hội Hợp tác Khu vực Nam Á (SAARC)

Vào nửa sau thập niên 80 của thế kỷ XX, thế giới có nhiều chuyển biến: Chiến tranh Lạnh ngày càng lộ rõ dấu hiệu chấm dứt với việc hai siêu cường Xô, Mỹ đàm phán với nhau; xu thế đối thoại, hợp tác dần thay thế cho xu thế đối đầu, chạy đua kinh tế thay thế cho chạy đua vũ trang; các tổ chức khu vực và quốc tế ra đời và hoạt động đạt được những thành công đáng kể như: Liên minh châu Âu (EU - 1951), Tổ chức các quốc gia châu Mỹ (OAS - 1951), ASEAN (Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN - 1967)...

Trong bối cảnh đó, khu vực Nam Á vẫn chìm đắm trong bạo lực, xung đột, sự trì trệ trong phát triển kinh tế. Tình trạng trên đã biến khu vực này trở thành một trong những khu vực kém phát triển và bất ổn của thế giới; đồng thời cũng thúc đẩy nhu cầu hợp tác giữa các quốc gia nhằm cùng nhau tìm kiếm giải pháp cho tình trạng yếu kém trong khu vực. Năm 1985, gác lại bất đồng, các quốc gia trong khu vực đã cùng nhau ký Tuyên bố chung Dhaka và thông qua Hiến chương, tạo cơ sở cho sự ra đời của SAARC. SAARC đã đóng vai trò đáng kể trong tiến trình hợp tác phát triển kinh tế, xã hội, tìm kiếm các giải pháp chung của các nước thành viên về vấn đề an ninh, chống khủng bố, phát triển kinh tế, phát triển nguồn nhân lực của các nước khu vực.

Mục tiêu hoạt động của SAARC là: thúc đẩy sự phát triển của tất cả các dân tộc tại Nam Á và nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của họ cùng với sự phát triển toàn diện kinh tế - văn hóa - xã hội; tăng cường sự hợp tác, tin cậy lẫn nhau giữa các thành viên; thúc đẩy, tăng cường sự hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, công nghệ và khoa học kỹ thuật; tăng cường sự hợp tác với các nước đang phát triển; tăng cường sự hợp tác với các tổ chức quốc tế khác.

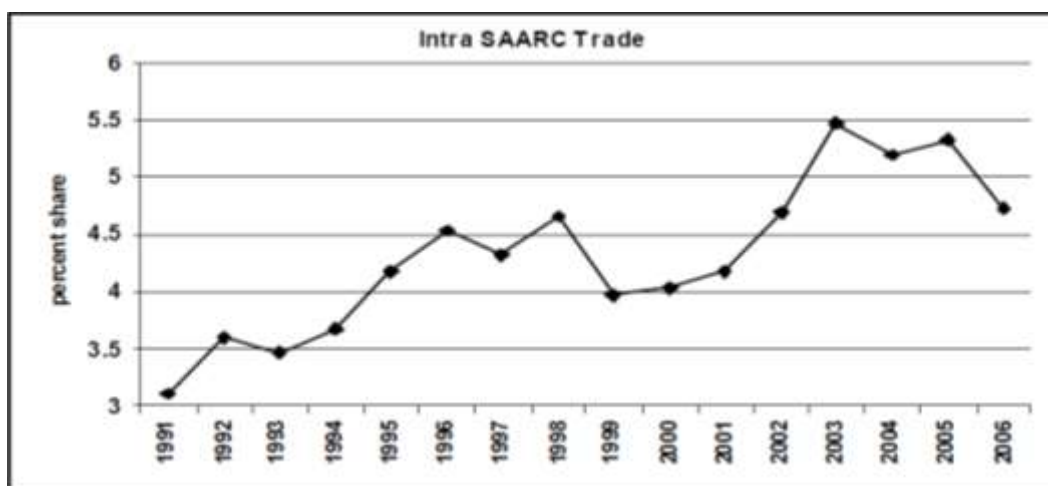
Tuyên bố chung Dhaka gồm 14 điều, tập trung vào các nội dung: Các nước thành viên thể hiện quyết tâm hợp tác, tìm kiếm giải pháp cho các vấn đề chung trên tinh thần hữu nghị, tin tưởng và hiểu biết, tôn trọng và chia sẻ lợi ích lẫn nhau; tổ chức các hội nghị định kỳ; các thành viên cùng khẳng định mục tiêu cơ bản là thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở các quốc gia và hòa bình, an ninh là điều kiện tiên quyết để thực hiện mục tiêu này; tôn trọng các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc... [1].

Sau ba thập niên hoạt động (1985 - 2015), SAARC đã có những bước tiến không nhỏ trong cơ cấu tổ chức: Ban thư ký SAARC (1987), ký Hiệp định về Thiết lập dự trữ an ninh lương thực (1987), Thỏa thuận khu vực SAARC về Ngăn chặn tội phạm (1987), Hiệp định về ưu đãi buôn bán trong khu vực (1993), thành lập Hội đồng Bộ trưởng (năm 1995) gồm các Bộ trưởng Ngoại giao các nước thành viên, Ủy ban thường trực SAARC (1995), các ủy ban

hợp tác chuyên ngành..., thỏa thuận về khu vực tự do thương mại (SAFTA) (2004)... SAARC đã thông qua và thực hiện 12 chương trình hành động chung (IPA) trên các lĩnh vực nông nghiệp, bưu chính viễn thông, giáo dục, văn hóa, môi trường, phòng, chống ma túy, khoa học - công nghệ... SAARC lập được các trung tâm: Trung tâm thông tin nông nghiệp (SAIC); Trung tâm

nghiên cứu khí tượng thủy văn (SMRC); lập các quỹ: Quỹ phát triển Nam Á (SADF); Quỹ đặc biệt SAARC - Nhật Bản; Quỹ dự án khu vực (SFRP); Quỹ khu vực (SRF)...

Mặc dù đạt được một số thành tựu trong việc thành lập các tổ chức, trung tâm như trên, SAARC vẫn chưa thực sự có được một bước tiến như mong đợi đặt ra khi thành lập Hiệp hội.



Hình 1: Thương mại giữa các quốc gia thành viên SAARC (1991 - 2006)

(Nguồn: [2])

Trao đổi thương mại giữa các thành viên SAARC gia tăng đều qua mỗi năm. Tuy nhiên tỷ lệ gia tăng chậm chạp. Bên cạnh đó khu vực Nam Á vẫn chiếm thị phần nhỏ trong thương mại toàn cầu. Tính đến năm 2006, thị phần của SAARC chiếm chưa đến 1% tổng thương mại toàn cầu [2].

3. Những nhân tố góp phần hạn chế sự phát triển của Hiệp hội Hợp tác khu vực Nam Á (SAARC)

Trải qua ba thập kỷ (1985 - 2015), SAARC vẫn chỉ là một tổ chức khu vực hoạt động thiếu hiệu quả. Các Hội nghị

thương đỉnh được tổ chức nhưng chưa có tiếng nói chung giữa các quốc gia thành viên. Có nhiều nhân tố khiến cho tổ chức này chưa phát huy vai trò trong việc thúc đẩy sự phát triển của Nam Á.

3.1. Xung đột giữa các quốc gia và sự bất ổn về an ninh nội bộ

Một thực trạng dễ nhận ra tại khu vực Nam Á là sự thiếu niềm tin giữa các quốc gia láng giềng của nhau. Dù trong lịch sử và hiện tại, họ cùng nhau chia sẻ nhiều giá trị văn hóa từng một thời vàng son, nhưng các quốc gia Nam Á không thể loại bỏ sự nghi kỵ lẫn

nhau. Điều này làm cho Nam Á trở thành một khu vực an ninh phức tạp trên thế giới, quan hệ song phương

được xác định chủ yếu dựa trên sự chống đối và thiếu niềm tin.

Bảng 1: Các cuộc xung đột tiêu biểu giữa các quốc gia trong SAARC (1990 - 2008)

Năm	Quốc gia xung đột	Nội dung xung đột
1990	Ấn Độ - Bangladesh	Vấn đề nguồn nước
1990	Ấn Độ - Pakistan	Ấn Độ cáo buộc Pakistan vũ trang và cử những phần tử Hồi giáo vào khu vực Kashmir do Ấn Độ kiểm soát
1998	Ấn Độ - Srilanka	Srilanka trục xuất quân đội gìn giữ hòa bình của Ấn Độ
1998	Ấn Độ - Pakistan	Hai nước cùng thử bom nguyên tử
1999	Ấn Độ - Pakistan	Ấn Độ phát động chiến dịch nhằm vào những người Pakistan xâm nhập khu vực núi Kargil
2001	Ấn Độ - Bangladesh	Xung đột Ấn Độ - Bangladesh liên quan đến biên giới lãnh thổ gần làng Pyrdiwah
12/2001	Ấn Độ - Pakistan	Xung đột Ấn Độ - Pakistan xung quanh vụ tòa nhà Chính phủ Ấn Độ bị tấn công
7/2005	Ấn Độ - Bangladesh	Giao tranh giữa hai nước tại khu vực quận Malda, Tây Bengal
7/2008	Ấn Độ - Pakistan	Ấn Độ cáo buộc cơ quan tình báo Pakistan đứng sau vụ tấn công sứ quán Ấn Độ ở Kabul (Afganistan)

Trong số các cuộc xung đột giữa các quốc gia, xung đột Ấn Độ - Pakistan có diễn biến phức tạp và ảnh hưởng nhiều nhất đến an ninh cũng như hợp tác khu vực. Đây là hai nước lớn nhất trong SAARC, có lịch sử lâu đời nhưng cũng tồn tại nhiều bất đồng có nguyên nhân từ lịch sử. Các cuộc xung đột giữa hai nước chủ yếu xảy ra xung

quanh vấn đề Kashmir và chủ nghĩa khủng bố mà hai nước thường đổ lỗi cho nhau. Tuy chưa đủ nghiêm trọng để gây ra một cuộc chiến tranh nhưng quan hệ căng thẳng giữa Ấn Độ - Pakistan trong một chừng mực nhất định đã khiến cho tình hình khu vực này chứa đựng nhiều bất ổn.

Các cuộc xung đột cũng cho thấy “nhân tố Ấn Độ” là một trong những nguyên nhân tạo nên sự thiếu niềm tin giữa các quốc gia trong SAARC. Ấn Độ gần như xung đột với nhiều quốc gia còn lại trong khu vực (Pakistan, Bangladesh, Sri Lanka). Ấn Độ là một cường quốc khu vực tại Nam Á, nên một cách tự nhiên sẽ dẫn đến sự lo ngại ảnh hưởng của Ấn Độ đối với các quốc gia còn lại. Điều này dẫn đến sự xích lại gần nhau của các nước nhỏ trong khu vực với mục đích hạn chế ảnh hưởng của Ấn Độ. Một số bằng chứng được đưa ra như Sri Lanka nhờ đến sự giúp đỡ về quân sự từ phía Pakistan để chống

lại phong trào “Những con hổ giải phóng Tamils” khi bị Ấn Độ từ chối, Bangladesh và Nepal đã cùng nhau ký hiệp ước trên hành trình nỗ lực giảm thiểu ảnh hưởng từ Ấn Độ.

Bên cạnh giả quyết xung đột giữa các quốc gia, để rộng đường phát triển trong tương lai, SAARC cũng cần có những biện pháp thích hợp giải quyết các xung đột trong nội bộ từng quốc gia trong khu vực. Ngoại trừ Maldives và Bhutan, hai quốc gia không hoàn toàn bình yên nhưng những xung đột ở hai quốc gia này không chiếm vị trí đáng kể, hầu hết các nước còn lại luôn chìm trong cảnh bạo lực và xung đột nội bộ.

Bảng 2: Các cuộc xung đột trong từng quốc gia thuộc SAARC

Quốc gia	Các cuộc xung đột
Ấn Độ	Vấn đề Kashmir, người Sikhs
Pakistan	Vấn đề giữa người Hồi giáo dòng Sunni và Shia
Sri Lanka	Phong trào “Những con hổ giải phóng Tamils”
Bangladesh	Các cuộc bạo động của người Chakma
Afganistan	Nhóm khủng bố Taliban

3.2. Sự phát triển không đồng đều giữa các thành viên

Một trong những thách thức lớn đối với hội nhập ở Nam Á là sự thiếu đồng đều về trình độ phát triển cũng như cân bằng sức mạnh giữa các quốc gia trong khu vực. Từ sự thiếu cân bằng về sức mạnh quốc gia, các quốc gia yếu hơn sẽ có sự lo ngại về mất cân bằng về lợi ích.

Trong số 7 quốc gia thành viên SAARC, Ấn Độ chiếm 70% dân số với 78,2% tổng GDP của Hiệp hội, trong

khi Pakistan chiếm 11,2%, Bangladesh 7,3%, Nepal 0,7%, Sri Lanka 2,4%, Buhtan và Maldives chỉ chiếm chưa đến 1% GDP tính theo giá trị [2]. Ấn Độ cũng có sức mạnh quân sự lớn hơn so với các thành viên khác trong khu vực. Điều này là cơ sở cho những lo ngại liên quan đến sự gia tăng hội nhập khu vực. Ngoại trừ Pakistan, các quốc gia còn lại đều bị ngăn cách nhau bởi Ấn Độ. Bangladesh có một mặt giáp biển, các mặt còn lại đều bị Ấn Độ bao

quanh. Nepal và Buhtan là 2 nước không giáp biển, phải thông qua Ấn Độ để vận chuyển hàng hóa bằng đường biển ra bên ngoài.

Các nước nhỏ cũng có cơ cấu các ngành công nghiệp ít đa dạng và kém phát triển. Điều này khiến cho các quốc gia này không nhiệt tình thúc đẩy tự do hóa khu vực do lo lắng các doanh nghiệp Ấn Độ tràn vào, dẫn đến hạn chế quá trình công nghiệp hóa nền kinh tế của họ.

Những yếu tố này làm cho Ấn Độ bị xem như là mối đe dọa đối với các thành viên còn lại. Từ khi thành lập đến nay, mối quan hệ giữa các thành viên khác trong SAARC với Ấn Độ chứa đựng nhiều nghi ngờ, thậm chí trong một số trường hợp là thù địch. Đối với Ấn Độ, các thỏa thuận hợp tác được ký kết giữa các quốc gia Nam Á với bên ngoài bị coi là mối đe dọa an ninh và lợi ích của Ấn Độ và sẽ hạn chế liên kết khu vực.

3.3. Nhân tố Trung Quốc

Sau cuộc chiến tranh Trung - Ấn (1962), Nepal đã cho phép Trung Quốc xây dựng tuyến đường Lhasa - Kathmandu. Ấn Độ coi đây là động thái mở đầu cho sự hiện diện và tham gia của Trung Quốc ở Nam Á. Từ đó đến nay, Trung Quốc không ngừng mở rộng ảnh hưởng của mình ở khu vực này. Nam Á là con đường ra Ấn Độ Dương của Trung Quốc trên con đường khẳng định sức mạnh cường quốc và xây dựng một vành đai biển kéo dài từ Biển Đông sang Ấn Độ Dương. Năm 2011, Trung

Quốc mở Đại sứ quán tại Maldives, xây dựng bảo tàng quốc gia và tham gia thực hiện dự án xây dựng nhà ở lớn nhất quốc đảo này. Hành động gây lo ngại nhất là việc Trung Quốc đã đạt được thỏa thuận kiểm soát cảng Gwadar của Pakistan (2013) đã làm thu hẹp đáng kể không gian chiến lược và ảnh hưởng khu vực của Ấn Độ.

Sự lo ngại đối với Ấn Độ đã thúc đẩy các thành viên còn lại tìm kiếm sự hậu thuẫn từ bên ngoài, và Trung Quốc là sự lựa chọn trong ưu tiên của họ. Vị trí quan sát viên của Trung Quốc là kết quả củ sự thúc đẩy từ Nepal, Bangladesh và Pakistan. Khối lượng thương mại song phương của Trung Quốc đối với một số nền kinh tế Nam Á lớn hơn so với Ấn Độ, dù Trung Quốc không có bất kỳ hiệp định thương mại nào với các nước này. Hiện nay, Trung Quốc đang đòi hỏi một sự tham gia sâu rộng hơn và tiếng nói lớn hơn trong SAARC thông qua thành lập diễn đàn SAARC + 1.

Vào ngày 18 - 2 - 2013, Pakistan ký thỏa thuận chính thức chuyển giao quyền kiểm soát cảng chiến lược Gwadar tại tỉnh Baluchistan cho Trung Quốc. Động thái này tạo điều kiện cho Bắc Kinh thiết lập một căn cứ hải quân trên biển Ả Rập và gây ra không ít lo ngại ở Nam Á. Trung Quốc đang dần dần thâm nhập các nước láng giềng của Ấn Độ, do đó New Delhi nên cảnh giác để sẵn sàng đối phó với các hậu quả có thể xảy ra. Theo thỏa thuận, công ty nhà nước China Overseas Port Holdings Limiterd của Trung Quốc sẽ mua toàn

bộ 60% cổ phần của cảng Gwadar từ Công ty PSA International của Singapore. Ngoài ra, Bắc Kinh còn chi đến 75% trong số 250 triệu USD cần có để xây dựng cảng biển này [3].

4. Kết luận

Trải qua ba thập niên phát triển (1985 - 2015, SAARC đã có những đóng góp đáng kể cho sự phát triển và hội nhập của khu vực Nam Á. Tuy nhiên so với một số tổ chức khu vực khác, SAARC còn gặp khá nhiều trở

ngại trên con đường thực hiện mục tiêu liên kết khu vực, tiến đến một Liên minh Nam Á (South Asia Union). Những trở ngại đó đến từ cả bên trong và bên ngoài, cả nhân tố chủ quan và khách quan. Để trở thành một tổ chức khu vực hoạt động hiệu quả hơn, các quốc gia thành viên cần nỗ lực hơn nữa, xóa bỏ sự nghi ngờ lẫn nhau, đưa ra cơ chế hợp tác hiệu quả, tận dụng thời cơ nhằm đưa Nam Á phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dahka Declaration (1985), http://saarc-sec.org/uploads/digital_library_document/01-Dhaka-1stSummit1985.pdf (Truy cập ngày 25/9/2017)
2. Rajiv Kumar (2009), *SAARC: Changing Realities, Opportunities and Challenges*, German Development Institute
3. Hoàng Phương (2013), “Trung Quốc gây lo lắng ở Nam Á”, <https://nld.com.vn/thoi-su-quoc-te/trung-quoc-gay-lo-lang-o-nam-a-2013021909455511.htm> (Truy cập ngày 25/9/2017)

THE RESTRICTIONS OF THE DEVELOPMENT OF THE SOUTH ASIAN ASSOCIATION FOR REGIONAL COOPERATION (SAARC) PERIOD 1985 - 2015

ABSTRACT

South Asian Association for Regional Cooperation (SAARC) was established in 1985. During the three decades of existence and development (1985 - 2015), SAARC has made considerable efforts and achieved some positive results in many areas of cooperation between countries in the South Asian area. However, the results are not commensurate with the potential for cooperation. There are many factors that have been affecting the development of the association in recent years. In this article, we would like to mention some prominent factors hindering the development of the Association which in part makes SAARC not become a successful regional organization like others.

Keywords: SAARC, South Asia, conflict, China

(Received: 31/1/2018, Revised: 20/4/2018, Accepted for publication: 28/5/2018)